

Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Ban Quản lý đào tạo

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bảng ghi điểm học phần
Học kỳ 1 - Năm học 2016-2017

Tên môn học: Tin học đại cương
Tên Giảng viên: Phan Trọng Tiến

Mã môn học/ mã nhóm: TH01009/06 Số tín chỉ: 2
Mã Giảng viên: CNP05

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Tên Lớp	Chuyên cần	Kiểm tra	Thi	Ghi chú
1	612871	Hoàng Thị Vân	Anh	30/10/98	K61QTKDA	7.5	5	4	
2	612872	Lê Thị Hoài	Anh	02/03/98	K61QTKDA	10	7.5	5	
3	612873	Nguyễn Quang	Anh	12/09/98	K61QTKDA	10	6.5	5.8	
4	612874	Nguyễn Quỳnh	Anh	04/06/98	K61QTKDA	9	5	5	
5	612876	Nguyễn Thị Lan	Anh	06/06/98	K61QTKDA	9	6	5	
6	612877	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	24/09/98	K61QTKDA	10	6.5	3.8	
7	612878	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	02/05/98	K61QTKDA	9	8.5	4.6	
8	612879	Nguyễn Thủy	Anh	15/12/98	K61QTKDA	10	8	5.6	
9	612880	Phạm Thị Ngọc	Anh	29/09/98	K61QTKDA	8	3.5	4	
10	612883	Đặng Thị	Bích	20/05/98	K61QTKDA	10	6.5	5.8	
11	612884	Nguyễn Thị Thanh	Bình	27/11/98	K61QTKDA	9	6.5	4.6	
12	612886	Nguyễn Bá	Dũng	13/10/98	K61QTKDA	3	V	V	
13	612887	Vũ Thị	Duyên	15/05/98	K61QTKDA	9	4	4	
14	575718	Lưu Hoàng	Dương	16/04/94	K57KDNN	8	9	4.4	
15	612889	Hoàng Thị	Hà	28/12/98	K61QTKDA	10	4.6	4.4	
16	612890	Đỗ Anh	Hào	19/08/98	K61QTKDA	10	3.5	4.6	
17	612891	Phạm Thị	Hậu	12/07/98	K61QTKDA	9	4.5	4	
18	612892	Phạm Thanh	Hiền	06/08/98	K61QTKDA	9	6.5	4.6	
19	612893	Phạm Thị Ngọc	Hiền	22/11/98	K61QTKDA	8	6.5	5.2	
20	612894	Trần Thị	Hiền	10/10/98	K61QTKDA	9	6.6	5.2	
21	612895	Lý Minh	Hiếu	26/06/98	K61QTKDA	0.5	V	V	
22	612896	Nguyễn Trung	Hiếu	19/01/98	K61QTKDA	4	V	V	
23	612897	Phạm Khả	Hiếu	16/08/98	K61QTKDA	4	V	V	
24	612899	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	16/07/98	K61QTKDA	9	2	4.2	
25	612900	Phạm Thị Khánh	Hòa	24/05/98	K61QTKDA	9	6.5	3.6	
26	612898	Đỗ Văn	Hoà	12/08/98	K61QTKDA	8	4	4.2	
27	612901	Nguyễn Đức	Hùng	27/01/98	K61QTKDA	9	6.2	5.4	
28	612902	Thái Công	Hùng	27/09/98	K61QTKDA	6.5	V	4.6	
29	612908	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	16/02/98	K61QTKDA	10	7	3.8	
30	612909	Nguyễn Vũ Khánh	Huyền	16/12/98	K61QTKDA	10	6.5	4.4	
31	612910	Phạm Thị Thu	Huyền	20/04/98	K61QTKDA	10	4	4.2	
32	612911	Trần Thị	Huyền	09/05/98	K61QTKDA	10	4.5	3.6	
33	612903	Lê Thị	Hương	16/02/98	K61QTKDA	10	9	7.8	
34	612904	Trần Thị	Hương	02/02/98	K61QTKDA	10	3	4.2	
35	612905	Đỗ Thị Thu	Hường	26/07/98	K61QTKDA	10	2	3.6	
36	612906	Nguyễn Thị Thu	Hường	20/07/98	K61QTKDA	9	7	4	
37	612907	Trần Thị	Hường	23/09/98	K61QTKDA	10	5	2.8	
38	612912	Nguyễn Kim	Khánh	27/03/98	K61QTKDA	8	6	4	
39	612914	Trần Thị Tuyết	Lan	03/09/98	K61QTKDA	10	7	7	
40	612916	Lương Diệu	Linh	02/10/98	K61QTKDA	9	5.5	4.2	
41	612917	Mạc Thị Huyền	Linh	28/09/98	K61QTKDA	9	8	4.2	
42	612918	Nguyễn Thị Thùy	Linh	15/02/98	K61QTKDA	9	4.5	4	
43	612919	Tạ Thùy	Linh	10/02/98	K61QTKDA	10	4.5	5.6	
44	612921	Nguyễn Phương	Ly	08/11/98	K61QTKDA	10	7.5	4.6	
45	612922	Trần Hải	Ly	16/10/98	K61QTKDA	10	6.5	3.8	
46	612923	Hoàng Phương	Mai	01/12/98	K61QTKDA	10	4.5	5	
47	612924	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	18/10/98	K61QTKDA	9	8.5	4.6	
48	612926	Hoàng Ngọc	Minh	12/06/98	K61QTKDA	10	10	4.2	Cộng 1 điểm
49	612927	Đàm Hữu	Nam	16/11/98	K61QTKDA	10	4	3.6	
50	612929	Đinh Thị Quỳnh	Nga	24/02/98	K61QTKDA	10	5.5	4.8	
51	612930	Hồ Thị Thanh	Nga	28/06/98	K61QTKDA	10	4.5	4.2	

52	612931	Nguyễn Thị Yến	Nga	22/11/97	K61QTKDA	10	8	5.6	
53	612935	Nguyễn Thị	Ninh	07/11/98	K61QTKDA	10	8.5	5.8	
54	612936	Ngô Thị	Oanh	07/02/98	K61QTKDA	10	7	5.4	
55	612937	Nhâm Thúy Phi	Phan	18/09/98	K61QTKDA	9	7.5	4.8	
56	614241	Đỗ Thị Hạnh	Phuong	15/09/98	K61QTKDA	0.5	V	V	
57	612941	Nguyễn Thị Thu	Phuong	26/02/98	K61QTKDA	10	6	5.6	
58	612943	Phạm Văn	Quang	13/03/98	K61QTKDA	8	6	4	
59	612945	Đặng Thúy	Quỳnh	02/03/98	K61QTKDA	10	7.6	6.2	
60	612946	Nguyễn Thị	Sen	02/12/98	K61QTKDA	10	2.5	3.4	
61	612947	Đặng Hồng	Son	10/11/98	K61QTKDA	4	V	5	
62	612948	Nguyễn Văn	Tài	16/04/98	K61QTKDA	9	4	4	
63	612949	Vàng Thị	Tâm	21/01/98	K61QTKDA	10	4	5	
64	612950	Trần Hoàng Minh	Thành	17/05/98	K61QTKDA	5.5	V	4.4	
65	612952	Cù Ngọc	Thiện	11/09/97	K61QTKDA	9	6.2	4.6	
66	612953	Đinh Hương	Thu	06/04/98	K61QTKDA	5.5	V	V	
67	612954	Trần Thị	Thu	30/11/98	K61QTKDA	8	7	4.6	
68	612955	Nguyễn Thu	Thủy	29/08/98	K61QTKDA	9	6.5	5.4	
69	612956	Phạm Thị Thu	Thủy	24/12/98	K61QTKDA	10	5	6	
70	612957	Nguyễn Thị	Tinh	26/05/98	K61QTKDA	9	6	3.8	
71	612958	Trần Bảo	Toàn	02/03/98	K61QTKDA	9	3.5	3.2	
72	612959	Trần Thị Thanh	Trà	27/08/98	K61QTKDA	9.5	8.5	5	
73	612960	Nguyễn Thị	Trang	25/03/98	K61QTKDA	10	4.5	4.6	
74	612961	Đoàn Quang	Tuân	05/10/98	K61QTKDA	5.5	9	4.8	
75	612962	Đỗ Thị	Tuyết	01/07/98	K61QTKDA	9	5	3.4	
76	612963	Hoàng Thị Tố	Uyên	14/02/98	K61QTKDA	10	5.5	4.2	
77	612964	Nguyễn Đăng	Vinh	04/06/98	K61QTKDA	9	7	6	
78	612965	Nguyễn Tiến	Vũ	19/11/98	K61QTKDA	3	V	V	
79	612966	Doãn Đỗ	Vượng	24/09/98	K61QTKDA	4	V	V	
80	612968	Tạ Thị Hồng	Yến	11/04/98	K61QTKDA	9	7.5	5	